TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV 3 – CT** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2026/DS-ST.
Ngày: 17/03/2026.
Về: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV 3 - CT

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Kim X**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Tuyết M**.

Ông **Nguyễn Văn S**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Trương Hoàng Minh P** – Thư ký Tòa án nhân dân KV 3 - CT.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 3 - CT tham gia phiên tòa*: Ông **Tạ Bá N** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân KV 3 – CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 604/2025/TLST- DS, ngày 07 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp "*Hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/QĐST-DS, ngày 20 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2026/QĐST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VPBANK)**.

Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, thành phố HN (nay là phường Đống Đ, thành phố HN).

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 03 tháng 10 năm 2025: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1987. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2 VPBank Ninh K, số 353 đường Nguyễn Văn C, phường An H, quận Ninh K, thành phố CT (nay là phường Cái K, thành phố CT).

* ***Bị đơn***: Bà **Chiêm Hoài M**, sinh năm: 1998. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 266E, khu vực Yên T, phường Lê B, quận Cái R, thành phố CT (nay là phường Cái R, thành phố CT).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện ngày 12/06/2025 và bản tự khai ngày 20/01/2026 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T trình bày*: Ngày 25/11/2020 bà Chiêm Hoài M đã ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử để vay số tiền là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng). Mục đích vay để phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 38% năm được cố định trong suốt thời gian vay vốn. Mức lãi suất tham chiếu được xác định theo biểu lãi suất tham chiếu áp dụng đối với các khoản vay không có tài sản đảm bảo dành cho khách hàng cá nhân tại VPBank đã được VPBank công bố (website: www.vpbank.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh. Thời gian vay 36 tháng (từ ngày 30/11/2020 đến ngày 06/06/2023). Thời điểm vi phạm là từ ngày 07/02/2022. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là do bị đơn không thanh toán nợ gốc lãi hàng tháng. Từ thời điểm thực hiện hợp đồng đến ngày 20/01/2026 bị đơn đã thanh toán tổng số tiền là 52.197.606 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.775.352 đồng và nợ lãi 27.422.254 đồng). Hình thức thanh toán là thu nợ từ tài khoản của bị đơn mở tại VPBank. Từ khi bị đơn ngừng thanh toán thì đã chuyển thành nợ quá hạn, mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ để nhắc nhở nhưng bị đơn cố tình né tránh. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/01/2026 là 261.132.328 đồng (trong đó: Nợ gốc 80.224.648 đồng và lãi là 180.907.680 đồng). Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng sẽ tính tiếp từ ngày 21/01/2026 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

* Bị đơn bà Chiêm Hoài M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án trình bày ý kiến và cũng không gửi văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để được xem xét và giải quyết.

Do hòa giải không được nên vụ án được đưa ra xét xử công khai theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả tổng số nợ gốc và lãi tính đến 17/03/2026 là 268.148.139 đồng (Hai trăm sáu mươi tám triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm ba mươi chín đồng). Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng sẽ tính tiếp từ ngày 18/03/2026 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

* Bị đơn bà Chiêm Hoài M đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật mà vẫn vắng mặt là cố tình nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

* Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Việc thụ lý vụ án của tòa án là đúng thẩm quyền, về tư cách tham gia tố tụng, việc hòa giải, việc xét xử vắng mặt đương sự và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng trình tự luật định. Về nội dung vụ án thì nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra lại tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận và nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 171, 172, 173, 174 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt mà không lý do và cũng không có bất kỳ văn bản nào ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét thì đây là quan hệ pháp luật về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân KV 3 – CT theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện do bị đơn đã vi phạm hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 17/03/2026 là 268.148.139 đồng (Hai trăm sáu mươi tám triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm ba mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 80.224.648 đồng (Tám mươi triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng).

- Tiền lãi quá hạn: 187.923.491 đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm chín mươi mốt đồng).

- Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng được tính tiếp từ ngày 18/03/2026 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

[4] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt là cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ theo hợp đồng tín dụng mà bị đơn đã tự nguyện ký kết. Do bị đơn cố tình vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và văn bản ý kiến của mình để được Hội đồng xét xử xem xét nên căn cứ vào chứng cứ nguyên đơn cung cấp, sau khi đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

[5] Thời hạn và phương thức thanh toán sẽ do Phòng thi hành án dân sự KV 3 - CT điều chỉnh.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Do nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ 268.148.139 đồng nên bị đơn phải nộp án phí với số tiền là 13.407.406 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm lẻ bảy nghìn, bốn trăm lẻ sáu đồng) tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 - Cần Thơ.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VPBANK) được nhận lại 5.999.000 đồng (Năm triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008052 ngày 30/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự KV 3 - CT.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc đã thực hiện thủ tục niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào*:*

- Điều 26, 35, 39, 147, 179, 227, 228, 266, 269, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.
- Điều 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

2. *Về nợ*: Bị đơn bà Chiêm Hoài M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VPBANK) tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 17/03/2026 là 268.148.139 đồng (Hai trăm sáu mươi tám triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm ba mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 80.224.648 đồng (Tám mươi triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng).

- Tiền lãi quá hạn: 187.923.491 đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm chín mươi mốt đồng).

- Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng được tính tiếp từ ngày 18/03/2026 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

3. Thời hạn và phương thức thanh toán sẽ do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 - Cần Thơ điều chỉnh.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Bị đơn bà Chiêm Hoài M có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 13.407.406 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm lẻ bảy nghìn, bốn trăm lẻ sáu đồng) tại Phòng thi hành án dân sự KV 3 - CT.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VPBANK) được nhận lại 5.999.000 đồng (Năm triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008052 ngày 30/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự KV 3 - CT.

5. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc đã thực hiện thủ tục niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND. TP. CT.
- VKSND cùng cấp.
- Thi hành án cùng cấp.
- Người TGTT.
- Lưu.

Huỳnh Thị Kim Xuân